

Bản án số: 150/2022/HSST

Ngày: 27/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 894/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc H (tên gọi khác: C), sinh ngày 09 tháng 12 năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 87/12/14 đường số 3, phường A, quận B, Thành phố X; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Nguyễn Thị B; có vợ Lê Ái V và có một người con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 31 tháng 01 năm 2010, bị Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau gây mất an ninh trật tự” chưa chấp hành quyết định; nhân thân: Ngày 07 tháng 01 năm 2010, bị Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng

biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng do có hành vi gây thương tích theo Quyết định số: 53/QĐ-UB đã chấp hành xong; ngày 19 tháng 9 năm 2012, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 11 tháng 23 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số: 341/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 19 tháng 9 năm 2012 đã xóa án tích; ngày 06 tháng 01 năm 2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số: 05/2017/HSST chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 08 tháng 01 năm 2019 đã xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 12 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2021 Nguyễn Quốc Bảo V rủ Nguyễn Thành Q đi tìm người có xe mô tô sơ hở để chiếm đoạt, Thành Q đồng ý. V đưa cho Thành Q 01 bộ đoạn bẻ khóa xe. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi V điều khiển xe mô tô Honda Vision biển số: 59E1-281.72 chờ Thành Q đến trước số 60 đường H, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì V phát hiện xe mô tô Honda Vario 125, màu trắng đen biển số: 47U1-164.87 của ông Phạm Văn H để ở phía trước nhà, không có người trông coi nên V chỉ Thành Q. Thành Q xuống xe đi bộ đến chỗ xe mô tô của ông H rồi sử dụng đoạn bẻ ổ khóa xe rồi cả hai điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được xe, V nói Thành Q điều khiển xe mô tô đến gửi tại tiệm sửa xe của Phạm Vũ Quốc C tại số 80 đường số 1, khu dân cư B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đấy, V nhờ Huỳnh Quốc H, Nguyễn Văn P mang xe mô tô của ông H đi bán giúp. P, H thấy xe mô tô Honda Vario do V giao không có giấy tờ, ổ khóa bị cạy phá, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa không phải của xe Honda Vario nên biết xe là do V phạm tội mà có nhưng đồng ý bán xe giúp cho V. P gọi điện cho Bùi Văn Q để bán xe, Văn Q thấy xe mô tô do P giao không có giấy tờ, ổ khóa bị cạy phá biết xe là do phạm tội mà có nhưng đồng ý mua với giá 11.500.000 đồng. Văn Q thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 190366420880112 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam của Văn Q vào tài khoản số 19027965576017 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam của Phạm Thùy A là vợ của P. P nhờ Thùy A chuyển số tiền 11.500.000 đồng vào tài khoản số 0932501583 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội của Huỳnh Thị Ngọc H là bạn gái của H và nói cho H số tiền 500.000 đồng, số tiền 11.000.000 đồng còn lại thì đưa cho V. Sau khi H đưa tiền cho V, V cho H 500.000 đồng, chia cho Thành Q

4.500.000 đồng, còn lại 6.000.000 đồng V lấy. Số tiền V, Thành Q, H, Văn Q phạm tội mà có đã tiêu xài hết. Riêng xe mô tô của ông H, qua mạng xã hội Facebook, Văn Q đã bán xe trên cho một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch với giá 12.500.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của V, Thành Q, P, Văn Q, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản kiểm tra camera, biên bản xác định địa điểm, kết luận định giá tài sản, biên bản đối chất, xác nhận hình ảnh camera, hình ảnh xe mô tô của bị hại, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. (Bút lục: 48-155)

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận 1 đã xét xử Nguyễn Thành Q, Nguyễn Quốc Bảo V, Nguyễn Văn P, Bùi Văn Q. Riêng Huỳnh Quốc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra quyết định tách vụ án hình sự, quyết định truy nã do chưa xác định được H đang ở đâu. Đến ngày 17 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bắt giữ H, ra quyết định đình nã, quyết định phục hồi điều tra theo quy định. (Bút lục: 01-30)

Bản cáo trạng số: 145/CT-VKSQ1 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội khi có tiền sự về hành vi gây mất an ninh trật tự, có nhân thân rất xấu nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Số tiền 1.000.000 đồng bị cáo được chia do bán xe là tiền do phạm tội mà có đã tiêu xài hết và vật chứng khác của vụ án đã giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 1 nên không xét. Đối với 01 điện thoại di

động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số Imei: 352884794787136 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản kiểm tra camera, biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai, biên bản làm việc, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất, biên bản bắt người đang bị truy nã, kết luận giám định,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trước nhà số 60 đường H, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Quốc Bảo V và Nguyễn Thành Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Vario 125, màu trắng đen biển số: 47U1-164.87 của ông Phạm Văn H, trị giá 37.500.000 đồng nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời, cùng ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại số nhà 121/51 đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn P, Huỳnh Quốc H biết rõ xe mô tô Honda Vario 125 biển số: 47U1-164.87 là do Nguyễn Quốc Bảo V phạm tội mà có nhưng đồng ý giúp V bán cho Bùi Văn Q với giá 11.500.000 đồng nên đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật

bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cùng với Nguyễn Thành Q, Nguyễn Quốc Bảo V, Nguyễn Văn P, Bùi Văn Q thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Ngày 10 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận 1 đã đưa vụ án ra xét xử đối với Thành Q, V, P và Văn Q, riêng bị cáo H do chưa xác định được nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tách vụ án hình sự để truy nã. Bị cáo có tiền sự về hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự, bị Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa thi hành. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu đã bị Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng do có hành vi gây thương tích, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 11 tháng 23 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số: 341/2012/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2012 và bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số: 05/2017/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2017, nhưng lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với trách nhiệm dân sự và vật chứng khác của vụ án đã được giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 1 nên Hội đồng xét xử không xét. Riêng số tiền 1.000.000 đồng bị cáo được chia từ việc bán xe giúp cho Nguyễn Quốc Bảo V là tiền do phạm tội mà có đã tiêu xài hết thì Nguyễn Thành Q, Nguyễn Quốc Bảo V, Nguyễn Văn P, Bùi Văn Q đã đồng ý bồi thường cho ông Phạm Văn H. Trường hợp giữa bị cáo và Nguyễn Thành Q, Nguyễn Quốc Bảo V, Nguyễn Văn P, Bùi Văn Q phát sinh tranh

chấp về số tiền đã bồi thường cho ông Phạm Văn H thì dành khởi kiện trong vụ án khác nhưng phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật dân sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số Imei: 352884794787136. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu giữ của bị cáo, bị cáo khai nhận sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quốc H (tên gọi khác: C) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Huỳnh Quốc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen, số Imei: 352884794787136.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 154/21-PNK ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 Năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Huỳnh Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Huỳnh Quốc H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53 (CA Tp. HCM);
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuấn